

Số: /BC-UBND

Sính Phình, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Trong 6 tháng đầu năm 2026, thời tiết, khí hậu diễn biến bất thường đã tác động trực tiếp đến đời sống của nhân dân và đã ảnh hưởng đến kết quả thực hiện các mục tiêu trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, tuy nhiên dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, sự phối hợp chặt chẽ của Thường trực HĐND xã, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể xã, UBND xã đã chủ động cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh, Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã; tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, với các giải pháp điều hành phù hợp, linh hoạt và đạt được một số kết quả quan trọng, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

I. Về kinh tế

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

1.1. Cây lương thực: Tổng diện tích cây lương thực có hạt đạt 2.111/2.402 ha (*đạt 87,88% kế hoạch giao*); Dự kiến tổng sản lượng lương thực 6 tháng năm 2026 có hạt ước đạt 581,92 tấn (*đạt 7,76% kế hoạch giao*), trong đó:

- Cây lúa:

+ Lúa Đông xuân: Diện tích gieo cấy 67 ha (*đạt 100% so với kế hoạch*); hiện đang ở giai đoạn chín sấp, đã thu hoạch, năng suất ước đạt 54,8 tạ/ha, sản lượng đạt 367,16 tấn (*đạt 100% so với kế hoạch*).

+ Lúa Mùa: Đã thực hiện gieo cấy được 550/530 ha (*đạt 103,77% kế hoạch giao*).

+ Lúa nương: Gieo trồng 150/185 ha (*đạt 81,08% kế hoạch giao*) so với cùng kỳ năm trước, diện tích gieo trồng giảm 35 ha, nguyên nhân chủ yếu do đất bạc màu diện tích được chuyển đổi sang trồng các loại cây trồng khác (cà phê, mắc ca...).

- Cây ngô:

+ Ngô Xuân: Diện tích gieo trồng 130 ha (*đạt 100% kế hoạch giao*) hiện ngô đang trong giai đoạn chín sấp, năng suất ước đạt 16,53 tạ/ha, sản lượng ước đạt 214,76 tấn.

+ Ngô Mùa: gieo trồng 1.490 ha (đạt 100% kế hoạch giao) hiện đang sinh trưởng phát triển tốt.

1.2. *Cây lương thực khác*: Tổng diện tích trồng 130/147 (đạt 88,43 % kế hoạch), cây khoai trồng 25/42 ha (đạt 64,28 % kế hoạch), khoảng 17 ha chuyển đổi sang trồng các loại cây trồng khác (cà phê, mắc ca...).

1.3. *Cây công nghiệp, cây ăn quả*

- Tiếp tục vận động nhân dân tập trung bảo vệ chăm sóc bảo vệ 243,98 ha chè hiện có; Phối hợp với các thôn hướng dẫn người dân đốn tỉa tạo tán, chăm sóc, thu hái chè vụ xuân năm 2026 ước 6 tháng đầu năm sản lượng chè búp tươi thu hái được khoảng 42 tấn (đạt 63,64% kế hoạch giao).

- Thực hiện Kế hoạch số 1850/KH-UBND ngày 16/3/2025 của UBND tỉnh Điện Biên về tổ chức đào hố, trồng cây cà phê và cây mắc ca năm 2026 trên địa bàn tỉnh, xã Sính Phình được giao chỉ tiêu thực hiện 20 ha cà phê trồng xen với 20 ha mắc ca. Đến thời điểm báo cáo, tổng diện tích dự kiến trồng trong năm 2026 đạt 50 ha cà phê, trong đó có 20 ha cà phê trồng xen với 20 ha mắc ca và 30 ha cà phê trồng thuần. Hiện nay, các hộ dân đang tập trung triển khai trồng theo tiến độ kế hoạch. UBND xã đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn kỹ thuật, đôn đốc tiến độ, vận động người dân tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ trồng, phân đầu hoàn thành toàn bộ kế hoạch trong tháng 7/2026.

1.4. *Chăn nuôi, thú y, thủy sản*

- *Chăn nuôi*: Trong 06 tháng đầu năm Tổng đàn gia súc, gia cầm ước đạt 108.564 con¹ (đạt 96,18% kế hoạch giao).

- *Thú y*: Tăng cường công tác phòng chống đói, rét, dịch bệnh cho vật nuôi vào các thời điểm có rét đậm, rét hại; chủ động hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp xử lý, ứng phó kịp thời với các diễn biến thời tiết bất thường, hạn chế thấp nhất các thiệt hại do thiên tai gây ra. Triển khai phun phòng định kỳ đợt 1 với 500 lít hóa chất, tiêm phòng bệnh dại trên đàn chó mèo với 750 liều trên địa bàn toàn xã. Trong 06 tháng đầu năm trên địa bàn xã đã xuất hiện ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu phi tại các thôn Bản Phô, Háng Cu Tâu, Háng Đề Dê với tổng số lượng gia súc tiêu hủy là 14 con, trọng lượng tiêu hủy là 934 (kg), ngày 12/6/2026 UBND xã đã ban hành Quyết định công bố hết dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã.

- *Về thủy sản*: Trên địa bàn xã có 06 ha diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản; sản lượng nuôi trồng ước đạt 5,5 tấn (đạt 45,71% kế hoạch giao).

1.5. *Sản xuất lâm nghiệp*

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân bảo vệ diện tích rừng hiện có, triển khai rà soát nhu cầu khoanh nuôi tái sinh mới, hiện đã rà soát

¹ Đàn trâu 4.960 con (đạt 99,06 kế hoạch), đàn bò 1.798 con (đạt 98,79% kế hoạch), đàn lợn 12.405 con (đạt 93,03% kế hoạch), đàn dê 7.729 con (đạt 98,87%) kế hoạch, ngựa 282 con (đạt 97,24% kế hoạch), đàn gia cầm 81.390 con (đạt 96,20% kế hoạch)

được 8,61 ha rừng khoanh nuôi tái sinh trên địa bàn; kịp thời ban hành các văn bản² tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, hướng dẫn đốt nương mùa khô; thường xuyên thực hiện công tác tuần tra, kiểm tra rừng, nhắc nhở toàn dân trên địa bàn quản lý nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng phòng cháy, chữa cháy rừng đặc biệt không tự ý phá rừng, lấn chiếm đất rừng để trồng cây Cà phê, Mắc ca. Ban hành Quyết định công bố hiện trạng rừng năm 2025, tỷ lệ che phủ rừng đạt 42,40%.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn xã xảy ra 02 vụ vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp, trong đó:

+ 01 vụ vi phạm các quy định về phòng cháy chữa cháy rừng và gây cháy rừng Tại tiểu khu 555, khoảng 15, lô 2 với diện tích cháy là 0,058 ha trạng thái TXN, rừng sản xuất, diện tích thiệt hại 0,058 ha; mức độ thiệt hại 100%.

+ 01 vụ tàng trữ lâm sản trái pháp luật: Tại tiểu khu 551, khoảnh 6, lô 54a, rừng cộng đồng thôn Tả Phìn quản lý số lượng 116 thanh, tấm, khối lượng 3,25m³ gỗ tròn thông thường.

- Tổng số tiền thu nộp ngân sách 02 vụ: 18.500.000 đồng.

1.6. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng Nông thôn mới

- Chương trình mỗi xã một sản phẩm: Ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án "Chương trình mỗi xã một sản phẩm" năm 2026 và định hướng giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp tuyên truyền, vận động người dân, hộ kinh doanh, Hợp tác xã, Công ty, hội viên trên địa bàn trên cơ sở ý tưởng phát triển sản phẩm mới, khuyến khích các sản phẩm tiềm năng đã thử nghiệm lưu hành trên thị trường cho phản hồi tích cực từ khách hàng để đăng ký tham gia sản phẩm tiêu biểu chương trình OCOP năm 2026. Đã lựa chọn 1 chủ thể đăng ký tham gia chu trình OCOP với 2 sản phẩm (sản phẩm Shan tuyết địa phương) để tổ chức đánh giá xếp loại.

- Xây dựng Nông thôn mới: Thực hiện Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành có liên quan UBND xã đã giao Phòng Kinh tế phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện phối hợp đánh giá. Qua rà soát, đối chiếu với các quy định hiện hành và dự thảo Bộ tiêu chí của tỉnh, xã Sính Phình hiện đạt 03/10 tiêu chí, cụ thể là (Tiêu chí số 01 về Quy hoạch; Tiêu chí số 07 về khoa học công nghệ và chuyển đổi số; tiêu chí số 09 về xây dựng hệ thống chính trị và Hành chính công).

1.7. Phòng chống thiên tai

- Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã đã thực hiện nghiêm quy chế làm việc, thường trực 24/24 giờ và thường xuyên kiểm tra các địa bàn xung yếu, nơi có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất, tập trung tuyên truyền pháp luật và kiến

² Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 12/01/2026 của UBND xã Sính Phình quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn xã Sính Phình năm 2026; Công văn số 177/UBND-KT ngày 10/02/2026 của UBND xã Sính Phình về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn xã;

thức phòng chống thiên tai thông qua các buổi sinh hoạt thôn treo băng rôn và phương tiện truyền thanh. Trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn xã đã xuất hiện nhiều đợt mưa lớn, kèm theo giông lốc kéo dài. Tổng giá trị thiệt hại ước tính do mưa, mưa đá, giông lốc gây ra khoảng 300 triệu đồng, cụ thể:

+ Thiệt hại về nhà ở: 9 hộ gia đình bị thiệt hại (7 hộ gia đình bị mưa đá làm vỡ mái nhà tại thôn Phiêng Páng, 02 hộ gia đình bị tốc mái tại thôn Háng Đề Dê và thôn Háng Sung).

+ Thiệt hại về Công Nghiệp: Mưa lớn làm sạt 02 viên đá lớn khối lượng khoảng 1m³ làm đổ 01 cột điện và lấn xuống đường tại thôn Bản Phô gây tắc đường.

- Về công tác ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai:

+ Ngay sau khi thiên tai xảy ra, UBND xã, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã đã tổ chức kiểm tra trực tiếp tại các khu vực bị ảnh hưởng; huy động lực lượng phối hợp với Nhân dân hỗ trợ các hộ khắc phục thiệt hại để ổn định đời sống trước mắt. Tổ chức thăm hỏi, động viên các hộ gia đình bị ảnh hưởng. Ban cứu trợ Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam đã kịp thời hỗ trợ khắc phục thiên tai với tổng kinh phí 42.500.000 đồng cho 4 hộ dân thuộc thôn Phiêng Báng và 01 hộ dân bị cháy tại thôn I, xã Sính Phình.

+ Đối với thiệt hại nhà ở có thể khắc phục được lực lượng Dân quân, Công an xã phối hợp hỗ trợ san gạt, hút đất đá trôi vào nhà, đồng thời vận động di dời các gia đình nằm trong vùng nguy cơ sạt lở cao đến nơi an toàn.

+ Đối với giao thông, địa phương huy động lực lượng, máy móc khắc phục sạt lở tạm thời để đảm bảo các phương tiện lưu thông thông suốt.

+ Đối với công trình thủy lợi, các Tổ quản lý thủy nông thường xuyên kiểm tra, vận động nhân dân nạo vét kênh mương bị vùi lấp và khắc phục các điểm có nguy cơ sạt, gãy.

- Về kết quả thực hiện Quỹ phòng, chống thiên tai: Hiện tại, UBND xã đang tiếp tục triển khai kế hoạch thu quỹ phòng chống thiên tai năm 2026 tới các cơ quan, đơn vị, trường học.

2. Phát triển công nghiệp, xây dựng: Tổng giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng ước đạt 37,66 tỷ đồng (*đạt 92,98% kế hoạch giao*).

2.1. Công nghiệp: Trong 6 tháng đầu năm, hoạt động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã cơ bản duy trì ổn định. Các cơ sở sản xuất, chế biến nông sản, cơ khí nhỏ, sản xuất vật liệu xây dựng và các ngành nghề truyền thống tiếp tục hoạt động, góp phần tạo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở sản xuất được thực hiện theo quy định, bảo đảm an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Các sản phẩm công nghiệp chủ yếu: Đá xây dựng (ước sản lượng khai thác 5.000m³ *đạt 62,5% kế hoạch giao*); các nghề rèn, thêu, dệt thổ cẩm, sản xuất chế biến chè, sản xuất tiểu thủ công nghiệp duy trì phát triển.

2.2. Xây dựng: Công tác quản lý xây dựng, quản lý quy hoạch trên địa bàn được tăng cường. Các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình phục vụ dân sinh và

nhà ở của người dân được triển khai bảo đảm chất lượng và tiến độ thi công. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản, giải ngân các nguồn vốn ngân sách, vốn ngoài ngân sách (vốn tài trợ) được quan tâm chỉ đạo thực hiện; Việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng tiếp tục góp phần cải thiện diện mạo nông thôn và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tuy nhiên, lĩnh vực công nghiệp, xây dựng vẫn còn một số khó khăn như quy mô sản xuất nhỏ lẻ, nguồn vốn đầu tư của các hộ sản xuất còn hạn chế, giá một số loại vật liệu xây dựng có thời điểm biến động ảnh hưởng đến tiến độ thi công một số công trình

3. Phát triển dịch vụ: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 32,65 tỷ đồng (*đạt 63,40% so với kế hoạch giao*).

3.1. Hoạt động Thương mại

- Trong 6 tháng đầu năm, hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn xã diễn ra ổn định, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân. Hệ thống các cơ sở kinh doanh, cửa hàng tạp hóa, dịch vụ ăn uống, vận tải, vật tư nông nghiệp duy trì hoạt động thường xuyên; nguồn cung các mặt hàng thiết yếu được bảo đảm, không xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa hoặc tăng giá bất thường.

- Công tác quản lý nhà nước về thương mại được tăng cường; thường xuyên kiểm tra việc niêm yết giá, chất lượng hàng hóa, an toàn thực phẩm và phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại theo quy định. Hoạt động lưu thông hàng hóa giữa các khu dân cư trên địa bàn được duy trì thuận lợi, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương và nâng cao đời sống Nhân dân.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn vẫn còn một số khó khăn như quy mô kinh doanh nhỏ lẻ, sức mua của thị trường chưa cao, các loại hình dịch vụ phát triển chưa đa dạng.

3.2. Hoạt động Du lịch

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, hoạt động du lịch trên địa bàn xã tiếp tục được quan tâm triển khai gắn với khai thác tiềm năng cảnh quan tự nhiên và bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc. Công tác quản lý nhà nước về du lịch được tăng cường; hoạt động tuyên truyền, quảng bá hình ảnh địa phương được thực hiện thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở và các kênh thông tin điện tử, góp phần giới thiệu tiềm năng, lợi thế du lịch của địa phương đến với du khách.

- Hiện nay trên địa bàn xã có 02 thôn bước đầu đủ điều kiện đón khách du lịch cộng đồng, chủ yếu phục vụ khách tham quan, trải nghiệm đời sống văn hóa, phong tục tập quán và các hoạt động sinh hoạt truyền thống của đồng bào dân tộc. Một số hộ gia đình đã tham gia cung cấp các dịch vụ phục vụ du khách như: trải nghiệm văn hóa, ẩm thực địa phương, giới thiệu sản phẩm nông sản đặc trưng. Tuy nhiên, cơ sở vật chất phục vụ lưu trú còn hạn chế, số lượng phòng nghỉ và mô hình homestay chưa nhiều, do đó hiện nay chủ yếu phục vụ các đoàn khách nhỏ hoặc khách tham quan trong ngày, chưa đáp ứng điều kiện đón các đoàn khách lớn lưu trú dài ngày.

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, toàn xã đón khoảng 2.642 lượt khách du lịch, doanh thu từ hoạt động du lịch đạt khoảng 1,72 tỷ đồng, góp phần tạo thêm thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển các hoạt động dịch vụ trên địa bàn. Bên cạnh những kết quả bước đầu đạt được, hoạt động du lịch trên địa bàn xã vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: hạ tầng phục vụ du lịch chưa đồng bộ; cơ sở lưu trú còn ít; sản phẩm du lịch chưa phong phú; kỹ năng làm du lịch của người dân còn hạn chế; công tác liên kết, quảng bá và kết nối tour, tuyến với các địa phương khác chưa được thường xuyên.

3.3. Dịch vụ Vận tải hàng hóa và hành khách: Trong 6 tháng đầu năm, hoạt động vận tải hàng hóa và hành khách trên địa bàn xã được duy trì ổn định, đáp ứng nhu cầu đi lại, giao thương và vận chuyển hàng hóa của Nhân dân. Các phương tiện vận tải hoạt động thường xuyên, bảo đảm kết nối giữa các thôn, bản với trung tâm xã và các địa phương lân cận, tạo điều kiện thuận lợi cho lưu thông hàng hóa, tiêu thụ nông sản và phát triển kinh tế - xã hội. Công tác quản lý hoạt động vận tải, bảo đảm trật tự an toàn giao thông được quan tâm thực hiện; các đơn vị, cá nhân kinh doanh vận tải chấp hành cơ bản các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ. Hoạt động vận chuyển vật liệu xây dựng, hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân được duy trì thông suốt, không để xảy ra tình trạng ùn tắc hoặc gián đoạn kéo dài. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của điều kiện thời tiết, địa hình miền núi và một số tuyến đường xuống cấp nên hoạt động vận tải tại một số thời điểm còn gặp khó khăn, ảnh hưởng đến chi phí và thời gian vận chuyển hàng hóa, hành khách.

3.4. Dịch vụ Bưu chính viễn thông: Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của 01 đơn vị bưu chính, 02 đơn vị viễn thông, 12 trạm phát sóng di động, 30/30 thôn có sóng điện thoại di động và internet.

4. Thực hiện vốn đầu tư phát triển toàn xã hội; hoạt động tài chính - ngân hàng

- Trong 6 tháng đầu năm, công tác huy động và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển trên địa bàn xã được quan tâm, chú trọng thực hiện. Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án và nguồn vốn tài trợ được triển khai hiệu quả, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trường học. Các công trình, dự án đầu tư cơ bản được triển khai theo kế hoạch, bảo đảm tiến độ và chất lượng, góp phần cải thiện điều kiện sản xuất, sinh hoạt của Nhân dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Chính quyền đã có nhiều nỗ lực trong việc cải thiện môi trường đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Công tác xúc tiến đầu tư mang lại hiệu quả nhất định. Tiến độ thực hiện một số dự án hạ tầng cốt lõi được đảm bảo, tạo động lực lan tỏa cho nền kinh tế.

- Hoạt động tài chính trong lĩnh vực ngân hàng nông nghiệp và chính sách tại xã chủ yếu gắn với vai trò cung ứng vốn phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và đảm bảo an sinh xã hội. Thông qua hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam và Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam, nguồn

vốn tín dụng được triển khai đến người dân nhằm hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm và xây dựng nông thôn mới. Thực hiện thông qua tổ vay vốn, hội đoàn thể nhận ủy thác (Hội Nông dân, Hội Phụ nữ...), góp phần quản lý vốn vay đúng đối tượng, hạn chế rủi ro và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

5. Phát triển doanh nghiệp và các thành phần kinh tế

- Các thành phần kinh tế trên địa bàn xã tiếp tục duy trì và phát triển ổn định. Các hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác, hợp tác xã và cơ sở sản xuất, kinh doanh hoạt động cơ bản hiệu quả, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể và khởi nghiệp được quan tâm thực hiện. Chính quyền địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân phát triển sản xuất, kinh doanh, tiếp cận các nguồn vốn tín dụng, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Kinh tế hộ gia đình tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế nông thôn; các mô hình sản xuất, kinh doanh gắn với lợi thế của địa phương được duy trì và từng bước nâng cao hiệu quả. Hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác từng bước được củng cố, góp phần liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và nâng cao giá trị hàng hóa.

- Tuy nhiên, số lượng HTX trên địa bàn còn ít, quy mô sản xuất kinh doanh chủ yếu là nhỏ lẻ; năng lực cạnh tranh, khả năng liên kết sản xuất và tiếp cận thị trường của một số cơ sở kinh doanh còn hạn chế. Trên địa bàn đến thời điểm hiện tại có 3 HTX đang hoạt động (giảm 01 HTX do di chuyển trụ sở về xã khác) 139 hộ kinh doanh cá thể đang hoạt động, có 16 hộ kinh doanh cá thể đăng ký thành lập mới.

6. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và thu hút đầu tư

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030, tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp nhất là trong bước thực hiện dự án đầu tư. Công tác cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp được chú trọng thực hiện, góp phần giảm thời gian, chi phí trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Chính quyền địa phương tăng cường tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư, hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp tìm hiểu cơ hội đầu tư phù hợp với tiềm năng, lợi thế của địa phương. Công tác phối hợp giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đất đai, quy hoạch, giải phóng mặt bằng và triển khai dự án được quan tâm thực hiện theo quy định.

- Xã tiếp tục đẩy mạnh quảng bá tiềm năng, lợi thế về đất đai, nông nghiệp, lâm nghiệp, du lịch cộng đồng và các sản phẩm đặc trưng của địa phương nhằm

thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đầu tư, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho người dân.

- Bên cạnh đó, xã tập trung huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao khả năng thu hút đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch và các ngành nghề có lợi thế của địa phương. Tuy nhiên, công tác thu hút đầu tư còn gặp một số khó khăn do quy mô thị trường nhỏ, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ và nguồn lực đầu tư còn hạn chế.

7. Lĩnh vực đầu tư phát triển

7.1. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công: Không có.

7.2. Tình hình thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh

- *Các Dự án đầu tư công trọng điểm: Không có.*

- *Các dự án phát triển kết cấu hạ tầng đô thị sử dụng vốn ngoài ngân sách Nhà nước: Không có.*

7.3. Kết quả thực hiện các nguồn vốn, chương trình, dự án

7.3.1. Tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia

Trong năm 2026, UBND xã Sính Phình đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng quy định, bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của cấp trên. Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách được thực hiện thường xuyên; việc xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các điều kiện triển khai các chương trình, dự án được thực hiện đảm bảo theo quy định.

Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trên cơ sở nguồn vốn được phân bổ 565 triệu đồng, UBND xã đã giao cơ quan chuyên môn tham mưu triển khai Dự án phát triển sản xuất hỗ trợ cộng đồng trồng và chăm sóc cây cà phê xen cây mắc ca góp phần thực hiện định hướng cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, xanh, thông minh, bền vững theo Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 31/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên về cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035. Đến thời điểm báo cáo, dự án đã hoàn thành việc xây dựng, thẩm định và phê duyệt theo quy định và đang triển khai thực hiện. Tuy nhiên, đến thời điểm báo cáo, nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia chưa được giải ngân do dự án đang trong quá trình triển khai thực hiện, chưa hoàn thành các nội dung để nghiệm thu, thanh toán theo quy định.

7.3.2. Thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa

- Ban hành Kế hoạch thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2026. Tiếp tục theo dõi 01 mô hình trình diễn áp dụng giống mới vụ xuân năm 2026 (Nhị ưu 838) trên địa bàn xã với quy mô 23 ha, hiện tại lúa đang trong giai đoạn thu hoạch, năng suất ước đạt 60 tạ/ha, sản lượng ước đạt 138 tấn. Đối với nguồn vốn giao năm 2026 thực hiện 01 mô hình hỗ trợ phân bón để cải tạo đất, quy

trình kỹ thuật vụ mùa với quy mô 40ha, hiện đã thực hiện cấp phát xong, đang hoàn thiện thủ tục hồ sơ dự kiến giải ngân trong tháng 8/2026.

- Thực hiện tiếp chi thanh toán nợ đọng công trình sửa chữa thủy lợi năm 2025: Sửa chữa công trình Thủy lợi Đề Bâu, xã Trung Thu; thủy lợi Háng Tơ Mang, xã Mường Báng trong tháng 06 năm 2026 với tổng số tiền là: 608.020.000 đồng, đạt 98,7% dự toán được duyệt trong năm 2026. Lũy kế vốn thanh toán từ khởi công đến nghiệm thu là: 1.242.620.000 đồng so với tổng mức đầu tư được duyệt đạt 88,76%.

7.4. Công tác quy hoạch, kế hoạch: Phối hợp với các Sở ngành tỉnh triển khai công tác lập quy hoạch chung của xã Sính Phình, tỉnh Điện Biên đến năm 2045: đến nay Quy hoạch chung xã Sính Phình, tỉnh Điện Biên đến năm 2045 đã được UBND tỉnh Điện Biên Phê duyệt tại Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 30/6/2026. UBND xã đang tiếp tục triển khai các bước tiếp theo về công bố quy hoạch, quy chế quản lý quy hoạch.

8. Thu chi ngân sách

- Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện đến ngày 30/6/2026: 116.077 triệu đồng, đạt 65,63% dự toán giao. Trong đó tổng thu trên địa bàn thực hiện: 2.599,5 triệu đồng, đạt 59,08% dự toán giao.

- Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện đến ngày 30/6/2026: 104.140 triệu đồng, đạt 58,88% dự toán giao.

- Nhìn chung công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước được thực hiện theo đúng quy định; các khoản thu ngân sách được tổ chức thực hiện kịp thời, bảo đảm nguồn lực phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Hoạt động huy động vốn, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ ngân hàng tiếp tục được duy trì, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

III. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

1. Lao động, giải quyết việc làm, an sinh xã hội

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, tình hình lao động trên địa bàn xã Sính Phình cơ bản ổn định. Người lao động chủ yếu tập trung vào hoạt động sản xuất nông nghiệp như sản xuất vụ Đông Xuân, vụ mùa, chăm sóc cây trồng, vật nuôi nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt và phát triển kinh tế hộ gia đình.

- Tổng số lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế trên địa bàn là 8.784 người; số lao động làm việc tại các khu công nghiệp, doanh nghiệp và lao động đi làm ăn ngoài địa phương là 660 người và có 8.124 lao động tham gia tự tạo việc làm, phát triển kinh tế hộ gia đình thông qua các hoạt động sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và kinh doanh nhỏ lẻ.

- Đối với công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong 6 tháng đầu năm 2026 chưa tổ chức triển khai thực hiện. UBND xã đã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội tiếp tục rà soát nhu cầu học nghề của người lao động, phối hợp với các

cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện trong thời gian tới nhằm nâng cao chất lượng nguồn lao động và tạo việc làm bền vững cho người dân trên địa bàn.

- Công tác bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn xã tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện kịp thời, đúng quy định. Trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện chi trả thường xuyên 1.090 đối tượng hưởng trợ cấp xã hội, kinh phí thực hiện trên 3,905 tỷ đồng; chi trả mai táng phí cho 11 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng số tiền 153.400.000 đồng.

2. Y tế, dân số

2.1. Công tác y tế và phòng, chống dịch bệnh

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn xã tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Trạm Y tế xã duy trì thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, tăng cường công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh được triển khai thường xuyên, chủ động giám sát, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trên địa bàn. Trong kỳ ghi nhận 05 ca mắc thủy đậu, 02 ca mắc quai bị và 114 ca tiêu chảy; các trường hợp mắc bệnh được theo dõi, quản lý và xử lý theo quy định, không để xảy ra dịch bệnh lớn hoặc lây lan trên diện rộng.

- Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được tăng cường với nhiều hình thức phù hợp; đẩy mạnh tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, an toàn thực phẩm và chăm sóc sức khỏe cộng đồng, góp phần nâng cao nhận thức của người dân trong phòng bệnh và bảo vệ sức khỏe.

- Hoạt động khám bệnh, chữa bệnh tiếp tục được duy trì. Trong 6 tháng đầu năm, Trạm Y tế xã đã thực hiện khám bệnh cho 1.656 lượt người; kê đơn, cấp phát thuốc cho 1.480 lượt người; điều trị nội trú 10 lượt người; điều trị ngoại trú 05 lượt người. Các chế độ, chính sách khám chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, người cao tuổi, người có công và các đối tượng tham gia bảo hiểm y tế được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

2.2. Công tác an toàn thực phẩm

- Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm được quan tâm triển khai thực hiện. UBND xã đã xây dựng và ban hành kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2026; kế hoạch kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán và Lễ hội Xuân năm 2026; triển khai thực hiện “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026 theo quy định.

- Trong kỳ, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm xã đã tổ chức 02 cuộc kiểm tra liên ngành đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn. Qua kiểm tra không phát hiện trường hợp vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm.

2.3. Công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và trẻ em

- Tổng dân số toàn xã hiện có 16.236 người. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được quan tâm thực hiện; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, tư vấn, vận động Nhân dân thực hiện các biện pháp tránh thai hiện đại, duy trì mức sinh hợp lý; tăng cường tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản tiếp tục được duy trì và thực hiện có hiệu quả. Tỷ lệ phụ nữ đẻ được quản lý đạt 97,5%; tỷ lệ phụ nữ mang thai được khám thai đủ 4 lần đạt 77,05%; tỷ lệ sinh tại cơ sở y tế đạt 65,6%.

- Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em được quan tâm thực hiện. Chương trình tiêm chủng mở rộng được duy trì thường xuyên, đảm bảo an toàn tiêm chủng và đúng đối tượng theo quy định. Công tác phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em tiếp tục được triển khai; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân là 16,1%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi là 25,9%.

- Các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em được thực hiện theo kế hoạch; chú trọng công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em và bảo đảm quyền trẻ em trên địa bàn.

2.4. Công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; tạo điều kiện để phụ nữ tham gia học tập, lao động, sản xuất, phát triển kinh tế và tham gia quản lý nhà nước, hoạt động xã hội.

- Thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; bảo đảm quyền tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ và trẻ em gái; góp phần nâng cao vị thế của phụ nữ trong gia đình và xã hội.

3. Giáo dục - Đào tạo

- Tính đến thời điểm hiện tại, toàn xã có 10 đơn vị trường (gồm 3 trường cấp Mầm non, 4 trường cấp Tiểu học, 3 trường cấp THCS) với 175 lớp/nhóm lớp và 4.864 học sinh (tăng 6 lớp và 138 học sinh so với cùng kỳ năm trước, giảm 24 học sinh so với Kế hoạch giao). Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên là 326 người (trong đó có 28 cán bộ quản lý, 259 giáo viên, 39 nhân viên), tăng 23 giáo viên so với cùng kỳ năm trước.

- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã thực hiện nghiêm túc kế hoạch, nhiệm vụ năm học. Các cuộc vận động và phong trào thi đua trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo được duy trì với nề nếp và chất lượng tốt, trở thành hoạt động thường xuyên trong các nhà trường. Các kỳ thi, hội thi chuyên môn, văn nghệ, thể thao thu hút được nhiều giáo viên, học sinh tham gia, có những chuyển biến rõ rệt về chất lượng³. Quản lý, tổ chức có hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên các cấp học, cử

³ Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 06/03/2026 của UBND xã Sinh Phình về tổ chức Cuộc thi “Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng, chống bạo lực học đường” lần thứ III năm 2026; Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày

cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn nhằm tăng cường năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Công tác quản lý giáo dục tiếp tục được đổi mới theo hướng tăng cường phân cấp và giao quyền tự chủ, tăng cường quản lý chất lượng và hiệu quả giáo dục. Công tác giám sát, kiểm tra được tăng cường, đổi mới theo đúng quy định. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học.

- Các cấp học thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ trong năm học, đặc biệt triển khai thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT sát thực tế, đúng tiến độ.

- Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn xã được đẩy mạnh và hoàn thành theo kế hoạch. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được quan tâm⁴.

- Cơ sở vật chất tiếp tục được đầu tư, sửa chữa, bổ sung theo hướng kiên cố hóa. Thực hiện rà soát các công trình xây dựng có nguy cơ mất an toàn để có biện pháp khắc phục, sửa chữa đảm bảo an toàn trường học. Thực hiện đúng, đủ quy trình về công tác cán bộ; bố trí sử dụng viên chức đảm bảo khoa học, khách quan, phù hợp với tình hình thực tế quy mô trường, lớp và số lượng người làm việc được giao.

- Thực hiện tốt công tác thông tin truyền thông trong năm học, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực giáo dục kịp thời. Thực hiện nghiêm túc, minh bạch, đúng đối tượng các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên và học sinh⁵.

4. Hoạt động Văn hoá, văn nghệ, thể thao

- Xây dựng và ban hành các kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình của xã, kế hoạch tuyên truyền; tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch do tỉnh tổ chức.

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai thực hiện rộng khắp gắn với phong trào “Xây dựng nông thôn mới” đã góp phần xây dựng nếp sống văn minh ở các thôn. Các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể tiếp tục được bảo tồn, phát huy giá trị. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khảo sát bảo tồn di sản văn hóa vật thể và phi vật thể các dân tộc trên địa bàn xã.

26/3/2026 của UBND xã Sinh Phình Thành lập Ban Giám khảo Cuộc thi “Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng, chống bạo lực học đường” xã Sinh Phình năm 2026.

⁴ Tiếp tục duy trì 5/10 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (cấp Mầm non 02 trường, cấp THCS 03 trường).

⁵ Công văn số 292/UBND-VHXH ngày 16/3/2026 của UBND xã Sinh Phình về việc rà soát, thẩm định, phê duyệt bổ sung đối tượng và thực hiện chính sách đối với học sinh năm học 2025-2026; Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND xã Sinh Phình về việc thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ bổ sung đối tượng và thực hiện chính sách đối với học sinh năm học 2025-2026.

- Tổ chức thành công Hội Xuân xã Sính Phình năm 2026 và Đại hội Thể dục thể thao xã Sính Phình lần thứ I năm 2026. Đồng thời, xã tích cực tham gia các hoạt động trong khuôn khổ Lễ hội Hoa Ban tỉnh Điện Biên năm 2026 và Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Điện Biên lần thứ XII năm 2026, đạt nhiều thành tích cao, góp phần quảng bá bản sắc văn hóa địa phương và thúc đẩy phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn, thành tích cụ thể như sau:

+ Đại hội TDTT xã Sính Phình lần thứ I, năm 2026 được tổ chức từ ngày 26/02/2026 đến ngày 28/02/2026. Đại hội đã quy tụ trên 400 vận động viên, tham gia thi đấu ở 06 môn, 24 nội dung thi đấu. Trên cơ sở kết quả thi đấu của các vận động viên tại Đại hội, Ban Tổ chức đã trao 60 giải cho các Đoàn vận động viên và các cá nhân đạt thành tích cao tại Đại hội.

+ Tham gia lễ hội Hoa ban năm 2026 tỉnh Điện Biên đạt 01 giải A song tấu “Khèn Mông”; 01 giải B Dân ca Mông “Dạn lòng” và 02 giải C nội dung trình diễn trang phục truyền thống các dân tộc và tiết mục nhảy dân vũ “Truyền thống”.

+ Tham gia Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Điện Biên lần thứ XII năm 2026 Đạt 01 huy chương đồng (nội dung bắn nỏ cá nhân nữ).

- Tuyên truyền tích cực các ngày lễ lớn (đặc biệt là ngày Quốc tế lao động 01/5) trên hệ thống truyền thanh tại 29/30 thôn.

5. Công tác truyền thông, báo chí - xuất bản, phát thanh - truyền hình

5.1. Công tác thông tin, tuyên truyền

Trong 06 tháng đầu năm 2026, xã đã đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội trên địa bàn. Tổ chức treo gần 40 băng rôn tuyên truyền, hơn 300 cờ phướn các loại; thu âm gần 10 bài tuyên truyền về công tác bầu cử, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức hàng chục lượt tuyên truyền lưu động về công tác bầu cử đến các thôn.

5.2. Công tác báo chí, xuất bản

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản trên địa bàn. Phối hợp cung cấp thông tin, cộng tác tin, bài với Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh Điện Biên; đăng tải hàng trăm tin, bài trên Trang thông tin điện tử của xã nhằm tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua yêu nước và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5.3. Công tác phát thanh - truyền hình

Duy trì tốt công tác thu, tiếp sóng các chương trình phát thanh của Trung ương và chương trình thời sự của Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh Điện Biên theo quy định. Trong 06 tháng đầu năm đã xây dựng 24 bản tin phát thanh với 260 tin và 20 bài phản ánh các sự kiện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương; tiếp phát lại trên 540 giờ chương trình phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam và Báo, Phát thanh - Truyền hình tỉnh Điện Biên; sản xuất và phát sóng gần 10 giờ chương trình phát thanh địa phương. Duy trì vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử và hệ thống truyền thanh thông minh của xã.

6. Công tác dân tộc, tôn giáo và ổn định dân cư

- Tình hình dân tộc, tôn giáo và ổn định dân cư trên địa bàn xã Sính Phình cơ bản ổn định; khối đại đoàn kết các dân tộc tiếp tục được củng cố, Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội và giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương.

- Qua công tác rà soát, nắm tình hình cho thấy hoạt động tôn giáo trên địa bàn chủ yếu diễn ra dưới hình thức sinh hoạt tôn giáo tập trung tại các điểm nhóm và sinh hoạt tôn giáo phân tán tại hộ gia đình. Các hoạt động cơ bản ổn định, tuân thủ quy định của pháp luật; không phát sinh vụ việc phức tạp liên quan đến tôn giáo, không ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Hoạt động tín ngưỡng của Nhân dân chủ yếu là tín ngưỡng dân gian truyền thống gắn với phong tục, tập quán của đồng bào các dân tộc, như: thờ cúng tổ tiên, thờ cúng thần linh tự nhiên, nghi lễ cúng dòng họ, lễ cơm mới, phong tục cưới hỏi, tang ma và các nghi lễ truyền thống khác. Các hoạt động tín ngưỡng được duy trì phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc, góp phần giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương.

- Công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo tiếp tục được quan tâm triển khai; thường xuyên tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; chủ động nắm tình hình cơ sở, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, góp phần giữ vững ổn định dân cư và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc

IV. Khoa học và Công nghệ

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, công tác khoa học và công nghệ trên địa bàn được quan tâm triển khai gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số của địa phương.

- UBND xã đã tích cực tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về vai trò của khoa học công nghệ trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước đảm bảo duy trì sử dụng các ứng dụng dùng chung của tỉnh như: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; hệ thống quản lý văn bản và điều hành TDOffice được kết nối thường xuyên; việc giao, nhận văn bản trực tiếp trên hệ thống đảm bảo 100% công văn đi, đến được xử lý trên môi trường mạng, trừ các văn bản mật, văn bản đích danh; hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh; công tác đảm bảo an toàn thông tin... Cập nhật, duy trì các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, quốc gia: hệ thống thông tin giải quyết TTHC các cấp; hệ thống quản lý văn bản và điều hành TDOffice; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; phần mềm hợp không giấy tờ và các phần mềm chuyên môn như kế toán, quản lý cán bộ công chức, viên chức... 100% máy tính của các cơ quan, đoàn thể xã đều được kết nối Internet, thuận tiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, trao đổi thông

tin trên không gian mạng. Trong 06 tháng đầu năm 2026, tổng số văn bản ký số là 2.439 văn bản trên tổng số 2.543 văn bản đạt 96%.

- Tính đến thời điểm hiện tại toàn xã có 30/30 thôn đã được phủ sóng điện thoại, tỷ lệ thôn/bản có sóng 3G/4G đạt 100%.

- Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được duy trì; tập trung hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các nền tảng số thiết yếu, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ sở.

V. Tài nguyên và môi trường

- Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn xã được triển khai thực hiện theo quy định. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường được tăng cường; việc sử dụng đất cơ bản đúng mục đích, đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

- Công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai được thực hiện kịp thời, đúng quy định. Hoạt động kiểm tra, phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai, khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường được quan tâm thực hiện.

- Công tác bảo vệ môi trường tiếp tục được đẩy mạnh thông qua các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt, bảo vệ nguồn nước và cảnh quan nông thôn. Các phong trào vệ sinh môi trường, chỉnh trang khu dân cư được duy trì thường xuyên, góp phần cải thiện môi trường sống của Nhân dân. Đã ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường Điện Biên thu gom và vận chuyển, xử lý đốt rác thải tại lò đốt rác tập trung (với tỷ lệ thu gom từ 30-50% trên địa bàn 17/30 thôn thuộc xã).

- Tuy nhiên, công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường vẫn còn một số khó khăn như nhận thức của một bộ phận người dân về bảo vệ môi trường chưa cao, tình trạng rác thải sinh hoạt tại một số khu vực chưa được thu gom, xử lý triệt để; nguồn lực đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường còn hạn chế.

- Đã hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2025, ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Tiếp tục phối hợp với Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ khu vực 3 hoàn thành các nhiệm vụ, duy trì và mở rộng kết quả đạt được từ Chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL đất đai trên địa bàn xã; tiếp tục tuyên truyền đến thôn tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã, tham mưu giải quyết hồ sơ liên quan công tác sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy định pháp luật.

VI. Công tác tư pháp, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí

1. Công tác tư pháp

- Ngay từ đầu năm UBND xã ban hành Chương trình số 05/CTr-UBND ngày 22/01/2026 về Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2026 trên địa bàn xã Sính Phình và ban hành các Kế hoạch, công văn để chỉ đạo triển khai thực

hiện trên các lĩnh vực công tác Tư pháp trên địa bàn xã. Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 28/01/2026 về Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026. Trên cơ sở Kế hoạch các phòng, ngành, đoàn thể xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức tuyên truyền được 15 cuộc với 2.367 lượt người được nghe.

- Công tác đăng ký và quản lý Hộ tịch và chứng thực trên địa bàn xã, cụ thể: Đăng ký khai sinh 243 trường hợp; Đăng ký kết hôn 102 cặp; Đăng ký khai tử 33 trường hợp; Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 59 trường hợp; Nhận cha, mẹ, con: 43 trường hợp; thay đổi hộ tịch 5 trường hợp; cải chính hộ tịch 13 trường hợp; Chứng thực bản sao bằng tiếng việt: 796 bản; Chứng thực hợp đồng giao dịch: 03 việc; Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản: 55 việc. Tổng số thu phí và lệ phí là 3.579.000đ, nộp ngân sách xã theo quy định.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí

2.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị

Để triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã đạt hiệu quả, UBND xã đã ban hành các công văn về tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã và chỉ đạo triển khai công tác tiếp công dân đến các cơ quan, đơn vị và các thôn, bản trên địa bàn xã nắm được lịch tiếp công dân và thực hiện các quy định về tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trên địa bàn xã. Trong 6 tháng đầu năm, UBND xã đã tiếp 7 lượt công dân, trong đó có 02 công dân đến hỏi ý kiến, kiến nghị, UBND xã đã mời các phòng có liên quan giải thích cho 02 công dân hiểu; tiếp 5 lượt công dân kèm 05 đơn kiến nghị giải quyết, đã giải quyết 5 đơn.

2.2. Công tác Phòng chống tham nhũng, lãng phí

UBND xã ban hành Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 19/01/2026 về Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 05/02/2026 về Kiểm soát xung đột lợi ích nội bộ năm 2026; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 05/02/2026 về theo dõi tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 06/02/2026 về Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 04/3/2026 về Xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 09/3/2026 về Triển khai thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập trong các cơ quan, đơn vị; Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 25/3/2026 về Kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ và quy chế chi tiêu nội bộ tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã Sính Phình, năm 2026 trên địa bàn xã Sính Phình. Kết quả 6 tháng đầu năm 2026, trên địa bàn xã chưa phát hiện trường hợp nào về tham nhũng.

VII. Cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp

1. Công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số

- UBND xã đã tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn xã, tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo kế hoạch đã đề ra; Ban hành các văn bản chỉ đạo công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số đúng thời gian quy định.

- Trung tâm dịch vụ hành chính công đã tham mưu cho UBND xã ban hành Thông báo công khai danh mục TTHC, thực hiện công khai kịp thời TTHC của UBND tỉnh trên bảng thông báo Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; tại trang thông tin điện tử xã Sính Phình: <https://sinhphinh.dienbien.gov.vn/> và hướng dẫn Nhân dân đăng nhập <https://dichvucong.dienbien.gov.vn/thutuc-hanh-chinh> để khai thác TTHC, gồm: TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã: 425 TTHC (trong đó: trong đó thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình 179 TTHC, dịch vụ công trực tuyến một phần 246 TTHC). Danh mục thủ tục hành chính ngành dọc thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công 240 thủ tục hành chính. Trong đó lĩnh vực thuế: 215 thủ tục hành chính; lĩnh vực bảo hiểm xã hội: 25 thủ tục hành chính.

- Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. UBND xã đã ban hành Công văn số 805/UBND-TTPVHCC ngày 12/12/2025 của UBND xã Sính Phình về việc đăng ký lựa chọn thủ tục hành chính đưa vào Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026. Tổng số thủ tục hành chính được lựa chọn rà soát là 05 thủ tục. Trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã là 05 thủ tục hành chính.

- Tính đến thời điểm báo cáo, tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận 2.317 hồ sơ, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ 2.317 hồ sơ (trực tuyến trong kỳ 2.317 hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính 0 hồ sơ); số từ kỳ trước chuyển qua 0 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đã giải quyết 2.317 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước hạn 2.317 hồ sơ, đúng hạn 0 hồ sơ, quá hạn 0 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đang giải quyết trong hạn 0 hồ sơ, không có hồ sơ quá hạn.

- Kết quả thực hiện số hóa, cụ thể: Số hóa hồ sơ TTHC khi tiếp nhận 2.317/2.317 đạt 100%; Số hóa kết quả giải quyết TTHC 2.317/2.317 đạt 100%.

2. Xây dựng chính quyền và sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy

- Về tổ chức, sắp xếp các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp: Hiện nay, UBND xã có 03 cơ quan chuyên môn: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội; 01 tổ chức hành chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công; 11 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và 10 đơn vị trường học đóng trên địa bàn xã.

- Về bố trí sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động: Tổng biên

chế cán bộ, công chức, viên chức khối chính quyền là 349 người; lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2025 là 18 người; tham mưu cho HĐND xã ban hành nghị quyết giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quản lý của UBND xã; hoàn thiện quy trình và bổ nhiệm: chức danh Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đối với 01 công chức, bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội đối với 02 công chức; điều động và bổ nhiệm chức danh Phó Chánh Văn phòng đối với 01 công chức; bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đối với 01 công chức; thực hiện quy trình bổ nhiệm lại chức danh Phó Hiệu trưởng Trường PTDTBT THCS Trung Thu đối với 01 viên chức. Đề nghị phê duyệt danh sách người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ giải quyết chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ đối với 14 cá nhân...

- Thực hiện Công văn 4176/UBND-NC ngày 24/5/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai rà soát, đề xuất phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 4294/KH-UBND ngày 27/5/2026 của UBND tỉnh triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Thông báo số 123-TB/ĐU ngày 28/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Sính Phình về việc nhất trí Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã Sính Phình, tỉnh Điện Biên. UBND xã đã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức rà soát hiện trạng các thôn, trên cơ sở điều kiện tự nhiên, quy mô dân số, số hộ, khoảng cách địa lý, điều kiện giao thông, cơ sở hạ tầng và yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán của nhân dân, một số thôn được đề xuất giữ nguyên, không thực hiện sắp xếp, sáp nhập trong giai đoạn này. Kết quả: toàn xã chỉ có 03/30 thôn (chiếm 10%) đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ theo quy định, bao gồm: Dê Dàng (154 hộ), Thôn I (151 hộ) và Tả Phìn. Các thôn chưa đảm bảo tiêu chí theo quy định: Có tới 27/30 thôn (chiếm 90%) chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ. Trong đó, có nhiều thôn quy mô rất nhỏ như Tào Cu Nhe (43 hộ), Tủa Chử Phồng (48 hộ), Đề Bâu (50 hộ). Các thôn có yếu tố đặc thù: 01/30 thôn (chiếm 3,3%) chưa đạt tiêu chuẩn về số dân (65 hộ với 415 nhân khẩu) nhưng là thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt khó khăn, chưa có đường giao thông đi vào thôn. Toàn xã sau khi sắp xếp còn 18 thôn giảm 12 thôn.

VIII. Công tác quốc phòng - an ninh và đối ngoại

1. Quốc phòng

Ban hành đầy đủ các văn bản đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương năm 2026; Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu trong các ngày lễ, tết, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước và địa phương; Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ được ngay khi có tình huống. Phối hợp tổ chức tuyên truyền Luật Dân quân tự vệ, Luật Nghĩa vụ quân sự và các văn bản liên quan đến

nhiệm vụ quốc phòng, an ninh cho nhân dân trên địa bàn. Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, vật chất huấn luyện, chế độ cho các lực lượng. Duy trì thực hiện tốt công tác quản lý, bảo quản vũ khí trang bị; tổ chức vệ sinh, kiểm tra vũ khí trang bị đúng quy định, bảo đảm an toàn tuyệt đối.

Duy trì nghiêm quân số lực lượng dân quân theo đúng biên chế; Thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự; quản lý quân nhân dự bị đúng quy định. Tổ chức phúc tra nguồn sẵn sàng nhập ngũ, nguồn dự bị động viên bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định.

Công tác huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh được triển khai đúng kế hoạch. Đã cử 01 đồng chí tham gia bồi dưỡng đối tượng 2 và 04 đồng chí tham gia bồi dưỡng đối tượng 3, các đồng chí đều hoàn thành chương trình học, đạt yêu cầu, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và lực lượng tự vệ, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương.

2. An ninh, trật tự

*** An ninh, trật tự:**

- UBND xã tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của xã; tích cực đấu tranh, ngăn chặn các yếu tố gây mất ổn định về an ninh, trật tự; kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp ngay tại cơ sở; góp phần xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Chỉ đạo Công an xã tăng cường công tác nắm tình hình địa bàn, chủ động làm tốt công tác đảm bảo an ninh, an toàn Hội xuân và các Lễ hội diễn ra trên địa bàn nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026, tăng cường công tác trực ban sẵn sàng giải quyết các vụ việc phát sinh, giữ vững ANTT các ngày lễ. Chủ động nắm tình hình các hoạt động tôn giáo trên địa bàn, qua công tác nắm tình hình các hoạt động tôn giáo tổ chức theo chương trình đã đăng ký, chưa phát hiện vấn đề gì phức tạp về ANTT.

- Làm tốt công tác nắm tình hình ANCT, TTATXH, công tác tuyên truyền về bầu cử, rà soát lập danh sách đối với 9.130 cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu trên địa bàn xã liên quan đến bầu cử Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

*** Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật:**

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu cao. Nắm chắc tình hình địa bàn không để xảy ra đột xuất, bất ngờ trong mọi tình huống, duy trì các tiêu chí xã không ma túy (được công nhận xã không ma túy năm 2025). Trong 06 tháng đầu năm đã tiếp nhận 01 tin báo về vụ chết người không rõ nguyên nhân xảy ra trên địa bàn; 01 tố giác về hành vi hiếp dâm với người dưới 16 tuổi xảy ra trên địa bàn. Phối hợp với các phòng nghiệp vụ Công an tỉnh bắt quả tang 01 đối tượng

về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phối hợp với Hạt Kiểm lâm Tòa Chùa xử lý 01 trường hợp tàng trữ lâm sản trái phép.

- Tăng cường công tác đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; tổ chức tuyên truyền trên loa phát thanh tại 30 thôn, bản trên địa bàn và 05 buổi với 240 người đại diện hộ gia đình tham gia nghe về không sản xuất, mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép VK, VLN, CCHT.

- Làm tốt công tác quản lý hành chính về TTATXH, thực hiện tốt quy định của pháp luật trong quản lý cư trú. Tổ chức kiểm tra cư trú tại 30/30 thôn bản trên địa bàn xã đạt 100%. Kết quả chưa phát hiện vi phạm pháp luật liên quan đến cư trú.

- Tăng cường tuần tra, kiểm soát, tiến hành kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định về an toàn giao thông, trật tự công cộng theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC&CNCH. Thường trực quân số đảm bảo công tác PCCC và CNCH, ứng phó với PCTT, TKCN trên địa bàn.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn xã, đảm bảo dữ liệu luôn **"đúng, đủ, sạch, sống"** phục vụ kết nối, chia sẻ, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu.

3. Công tác đối ngoại

Trong thời gian qua, Đảng ủy, UBND xã Sính Phình đã quán triệt và thực hiện tốt các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh như: Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới; Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Thông tin đối ngoại trong tình hình mới; Kế hoạch số 107-KH/TU ngày 19/9/2023 của Tỉnh ủy triển khai, thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Thông tin đối ngoại trong tình hình mới; Kế hoạch số 5315/KH-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về công tác thông tin đối ngoại tỉnh Điện Biên. Sau quán triệt, nhận thức của các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò của công tác đối ngoại ngày được nâng cao, góp phần tích cực trong thu hút đầu tư, vận động tài trợ, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Từng bước nâng cao hình ảnh, khẳng định vị thế của xã Sính Phình với bạn bè trong và ngoài nước.

Thực hiện quản lý nhà nước và bố trí nhân sự phụ trách công tác công tác đối ngoại theo quy định: Tiếp tục bố trí phân công 01 lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phụ trách và 01 công chức thực hiện thống kê, tổng hợp báo cáo. Cử cán bộ, công chức phụ trách tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thông tin đối ngoại, công tác phát ngôn và cung cấp thông tin báo chí cho cán bộ lãnh đạo các cơ quan, đơn vị.

Thường xuyên thông tin, theo dõi, nắm bắt thông tin trên báo chí, mạng xã hội về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước, của tỉnh và của xã; kịp thời tham mưu biện pháp điều chỉnh phù hợp để giải thích, làm rõ, đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch ảnh hưởng uy tín, hình ảnh của Đảng, Nhà nước, của tỉnh và của xã: giải thích, làm rõ, đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch ảnh hưởng uy tín, hình ảnh đất nước, tỉnh và xã. Tăng cường công tác phát hiện, xử lý các hành vi sản xuất, lưu hành các sản phẩm thể hiện sai lệch chủ quyền, biên giới quốc gia theo quy định của pháp luật.

Triển khai các nội dung theo Kế hoạch số 3112/KH-UBND ngày 12/7/2024 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện Đề án Truyền thông về Quyền con người ở Việt Nam trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2024-2028; Công văn số 1531/BTTTT-TTĐN ngày 22/4/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Cung cấp thông tin phục vụ Hội nghị cung cấp thông tin cho báo chí về công tác Nhân quyền và thông tin đối ngoại của xã.

Tăng cường quản lý, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, thôn thực hiện thống kê, lập danh sách quản lý theo dõi 0 trường hợp xuất cảnh trái phép, 27 trường hợp trở về thăm thân; 02 trường hợp công dân bị trao trả; kiểm tra quản lý 38 trường hợp người nước ngoài đến địa bàn; 100% có giấy tờ hợp lệ. Trong quá trình di chuyển, sinh hoạt trên địa bàn không phát hiện trường hợp vi phạm ANTT hoặc hoạt động đáng nghi.

Chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, các thôn thực hiện tuyên truyền, vận động, động viên 02 công dân được trao trả năm 2025 hòa nhập địa bàn, ổn định cuộc sống.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong 06 tháng đầu năm, trên địa bàn xã mặc dù thời tiết, khí hậu thiên tai diễn biến thất thường, tuy nhiên dưới sự chỉ đạo, điều hành linh hoạt của các cơ quan, đơn vị và đặc biệt là sự quan tâm sâu sắc của lãnh đạo các cấp, các ngành, sự đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm của cả hệ thống chính trị và nhân dân các chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội cơ bản đáp ứng được mục tiêu đề ra như: Sản xuất nông nghiệp được duy trì và đảm bảo thời vụ, các chương trình dự án được triển khai kịp thời; chính sách hỗ trợ sản xuất được triển khai, công tác chăm sóc, bảo vệ rừng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; các chính sách an sinh xã hội, chính sách người nghèo, người có công, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được triển khai kịp thời, đời sống của nhân dân từng bước được nâng lên; công tác giáo dục và đào tạo có nhiều chuyển biến tích cực; công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa các dân tộc được quan tâm triển khai; chất lượng các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao ngày càng được nâng lên; công tác khám chữa bệnh cho người dân được đảm bảo; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật triển khai sâu rộng đến các thôn vùng sâu, vùng xa, ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân được nâng lên; công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số đã có nhiều chuyển biến tích cực; chính quyền cơ sở được củng cố; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư được thực hiện theo đúng quy định; tình hình

tôn giáo trên địa bàn tương đối ổn định; Quốc phòng, an ninh luôn được bảo đảm và giữ vững, không để xảy ra điểm nóng, đột xuất, bất ngờ.

C. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Một số chỉ tiêu về nông nghiệp (lúa nương, khoai) chưa đạt kế hoạch giao; số lượng gia súc chết do thiên tai, dịch bệnh còn xảy ra; tình trạng vi phạm về lĩnh vực lâm nghiệp còn xảy ra.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương còn chưa chặt chẽ vẫn còn xảy ra tình trạng tranh chấp đất nương, tranh chấp nguồn nước...

- Thực trạng học sinh bỏ học giữa chừng của một số đơn vị trường cấp trung học cơ sở vẫn còn diễn ra (10 học sinh bỏ học theo các nguyên nhân: học kém, gia đình hoàn cảnh khó khăn, tảo hôn).

- Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn còn chưa đạt kế hoạch giao.

- Công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị, thôn về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân chưa thật sự hiệu quả. Kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở tuy được tổ chức thực hiện thường xuyên nhưng hiệu quả chưa cao, kết quả hoạt động hòa giải chưa thành còn nhiều vụ.

- Một số người dân còn hạn chế trong việc tiếp cận công nghệ, gây khó khăn khi triển khai chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

- Tiêu chí nông thôn mới đạt thấp (3/10 tiêu chí).

- Công tác chuyển đổi số còn chưa đạt so với yêu cầu. Công tác thu thập, cập nhật và lưu trữ tài liệu minh chứng chưa đầy đủ, dẫn đến kết quả chấm điểm thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW đạt thấp, nhiều chỉ tiêu chưa có minh chứng hoặc minh chứng chưa bảo đảm theo quy định.

- Hoạt động du lịch trên địa bàn xã vẫn chưa phát huy tương xứng với tiềm năng, lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa dân tộc và các giá trị lịch sử của địa phương.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Địa hình miền núi phức tạp, giao thông khó khăn. Thời tiết diễn biến bất thường ảnh hưởng đến sản xuất. Địa hình rộng, chia cắt gây khó khăn cho công tác quản lý; nguồn lực đầu tư còn hạn chế; nhu cầu sử dụng đất sản xuất của người dân ngày càng tăng. Việc xây dựng mô hình sản xuất, liên kết tiêu thụ sản phẩm đối với cây khoai còn hạn chế, chưa tạo được động lực để người dân duy trì và mở rộng diện tích.

- Tỷ lệ hộ nghèo còn cao, mức sống thu nhập người dân nông thôn còn thấp nên khả năng huy động nguồn lực trong cộng đồng xây dựng NTM còn hạn chế.

- Khối lượng công việc nhiều, trong khi số lượng cán bộ, công chức xã còn hạn chế, phần lớn phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ công việc.

- Công tác rà soát đối tượng và khảo sát nhu cầu thực tế của người lao động còn gặp nhiều khó khăn, chưa đảm bảo tính đồng bộ; công tác tuyên truyền về đào tạo nghề còn hạn chế; người lao động chưa có nhu cầu rõ ràng, còn ngại học nghề.

- Hệ thống văn bản pháp luật thường xuyên sửa đổi, bổ sung, thay thế nên một số quy định còn chồng chéo chậm sửa đổi, gây khó khăn trong quá trình áp dụng và triển khai thực hiện.

- Kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch chưa đồng bộ; hệ thống giao thông kết nối đến một số điểm du lịch, bãi đỗ xe, biển chỉ dẫn, nhà vệ sinh công cộng và các công trình phụ trợ còn thiếu. Bên cạnh đó, xã chưa có nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực du lịch để tạo sức lan tỏa và hình thành chuỗi liên kết phát triển du lịch bền vững.

- Nguồn lực đầu tư từ ngân sách còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đầu tư đồng bộ hạ tầng số, hạ tầng du lịch và các dịch vụ hỗ trợ; kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là hạ tầng số và hạ tầng du lịch, còn nhiều hạn chế; nhu cầu, thói quen sử dụng các nền tảng số của một bộ phận người dân và doanh nghiệp chưa cao, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai chuyển đổi số...

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực có thời điểm chưa quyết liệt; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa hiệu quả; việc ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất còn hạn chế; ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân về lâm nghiệp, công tác quản lý đất đai chưa cao.

- Hoàn cảnh kinh tế của một số gia đình còn nhiều khó khăn, cha mẹ thường xuyên đi làm ăn xa hoặc thiếu điều kiện quan tâm cho con em tiếp tục đến trường; một số học sinh phải tham gia lao động phụ giúp gia đình.

- Sự phối, kết hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ được giao có lúc có nơi thiếu chặt chẽ; Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn ở một số bộ phận còn thiếu, xuống cấp ảnh hưởng nhất định đến chất lượng và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Việc khai thác các điểm du lịch còn mang tính tự phát, chưa hình thành được các sản phẩm du lịch đặc trưng, có sức hấp dẫn và khả năng cạnh tranh. Cơ sở lưu trú, mô hình homestay và các dịch vụ phục vụ khách du lịch còn ít, quy mô nhỏ, chất lượng chưa cao, chưa đáp ứng nhu cầu của khách lưu trú và các đoàn khách lớn. Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, ứng dụng chuyển đổi số và liên kết với các doanh nghiệp lữ hành, các điểm du lịch trong và ngoài địa phương còn hạn chế. Nguồn nhân lực tham gia hoạt động du lịch còn thiếu kỹ năng, kinh nghiệm và tính chuyên nghiệp; việc huy động nguồn lực xã hội hóa, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực du lịch còn khó khăn, chưa tạo được động lực để phát triển du lịch theo hướng bền vững. Nhận thức của một bộ phận người dân về phát

triển du lịch gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc còn hạn chế; kỹ năng làm du lịch, kỹ năng phục vụ khách và năng lực kinh doanh dịch vụ du lịch của người dân còn thiếu.

- Trình độ tiếp cận công nghệ thông tin và kỹ năng số của người dân chưa đồng đều.

PHẦN THỨ HAI

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG AN NINH TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Sản xuất nông lâm nghiệp

- Tập trung chỉ đạo nông dân thu hoạch dứt điểm lúa, ngô vụ Đông Xuân; triển khai sản xuất vụ Mùa đúng khung thời vụ. Hoàn thành các chỉ tiêu về diện tích gieo trồng, sản lượng lương thực, cây công nghiệp chưa đạt kế hoạch. Tiếp tục thực hiện các chương trình phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu tăng đàn.

- Thường xuyên kiểm tra tu sửa, nạo vét tại các công trình thủy lợi nhằm đảm bảo đủ nước tưới cho các loại cây trồng tập trung hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất nông nghiệp đảm bảo kế hoạch giao năm 2026; chỉ đạo án bộ kỹ thuật hướng dẫn nhân dân tích cực thực hiện các biện pháp kỹ thuật chăm sóc, làm cỏ bón phân...và thực hiện tốt việc phòng chống sâu bệnh hại trên cây trồng.

- Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ khoanh nuôi tái sinh tự nhiên để tăng độ che phủ rừng. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, trồng cây phân tán; tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, xử lý nghiêm các vụ vi phạm;

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả thực hiện Đề án "Chương trình mỗi xã một sản phẩm" năm 2026; Thành lập Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm chương trình OCOP để thực hiện đánh giá sản phẩm OCOP năm 2026

- Tiếp tục chỉ đạo chăm sóc, bảo vệ diện tích chè hiện có, tăng cường các giải pháp tuyên truyền vận động người dân tự thu hái, chế biến, tiêu thụ sản phẩm chè tại các chợ, cửa hàng kinh doanh trên địa bàn nhằm thu hái hết sản lượng chè búp tươi hiện có, không ngừng nâng cao chất lượng chế biến, đa dạng hóa các sản phẩm chè khô đáp ứng nhu cầu thị hiếu của người tiêu dùng.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2026 và giai đoạn 2027-2030; Tiếp tục rà soát các tiêu chí chưa đạt, xây dựng lộ trình thực hiện.

2. Tài nguyên và Môi trường: Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai; Tiếp tục hoàn thiện khối lượng nhiệm vụ còn lại trong Chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; Phối hợp với các Sở ngành thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường. Triển khai các hoạt động tổ chức thu gom, xử lý vệ sinh môi trường nông thôn đặc biệt tại các khu vực tập trung đông dân cư trên địa bàn xã.

3. Các chương trình dự án đầu tư: Thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nguồn vốn đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên những công trình thật sự cấp bách, nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư; quản lý chặt chẽ nguồn vốn đầu tư, theo dõi sát tiến độ triển khai, chất lượng công trình các dự án để điều chỉnh kịp thời, đúng quy định.

4. Về giao thông, công nghiệp, quản lý đầu tư xây dựng: Duy trì và đẩy mạnh hoạt động của các hộ tư nhân về sản xuất tiểu thủ công nghiệp; tạo điều kiện để các doanh nghiệp duy trì và phát triển các hoạt động công nghiệp như khai thác và sản xuất vật liệu xây dựng ... Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, phòng chống buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng; kiểm tra việc niêm yết giá bán và đăng ký kinh doanh. Thực hiện nghiêm các quy định trong quản lý quy hoạch và cấp giấy phép xây dựng; quản lý và kiểm tra tiến độ, chất lượng công trình xây dựng. Tạo điều kiện thúc đẩy thương mại thị trường phát triển, cung ứng đầy đủ các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân, ổn định giá cả thị trường; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, dịch vụ, tiếp thị, quảng bá sản phẩm;

5. Công tác tư pháp: Tiếp tục xây dựng các Kế hoạch; công văn triển khai thực hiện các lĩnh vực công tác tư pháp và triển khai các văn bản của cấp trên theo quy định, tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới được Trung ương, tỉnh, xã ban hành tới cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn xã. Thực hiện công tác tự kiểm tra các văn bản QPPL, tổng hợp báo cáo các ý kiến tham gia vào các dự thảo Luật, Nghị định, Thông tư, Quyết định theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên. Tăng cường công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi trên địa bàn xã.

6. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí .

Công tác Tiếp công dân: Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản quy định về tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo đúng quy trình, đúng quy định của pháp luật luật không để đơn của công dân tồn đọng, kéo dài.

Công tác phòng chống, tham nhũng, tiêu cực: Tăng cường công tác triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn xã, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị không để xảy ra trên địa bàn xã.

7. Về Giáo dục - Đào tạo

Chỉ đạo các đơn vị trường tổ chức bàn giao học sinh về gia đình trong kỳ nghỉ hè theo quy định, đảm bảo an toàn, lành mạnh. Rà soát, bảo quản nghiêm túc

cơ sở vật chất trường học trong suốt kỳ nghỉ hè. Tiếp tục thực hiện sáng tạo, linh hoạt các biện pháp duy trì sĩ số học sinh, giảm thiểu học sinh bỏ học, học sinh đi học không chuyên cần vào đầu năm học 2026-2027. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nội dung, chương trình giáo dục theo đúng kế hoạch.

Tổ chức có hiệu quả các hoạt động chuyên môn, phong trào do các cấp tổ chức. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đặc biệt là chất lượng học sinh đại trà. Tiếp tục triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế; tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý và dạy học. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, mục tiêu toàn ngành không xảy ra các trường hợp tấn công mạng, mất an toàn, an ninh thông tin mạng và cơ sở dữ liệu.

Chủ động tham mưu với các cấp quản lý, huy động các nguồn lực đầu tư để bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp gắn với nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các nhà trường. Đẩy mạnh ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn; gắn kết quả nghiên cứu với nâng cao chất lượng giáo dục.

8. Văn hoá, thể thao

Tiếp tục triển khai các văn bản của các cấp, các ngành về xây dựng và phát triển văn hóa con người toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Chú trọng bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"; tiến hành kiểm tra các hoạt động văn hóa, du lịch, thông tin truyền thông trên địa bàn.

Đảm bảo thời lượng phát sóng truyền thanh, truyền hình, xây dựng các chương trình truyền thanh, truyền hình theo kế hoạch; thường xuyên viết các tin, bài cộng tác với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh để phản ánh kịp thời tình hình kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, gương điển hình tiên tiến của xã.

9. Y tế, dân số

Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chương trình y tế quốc gia, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; tăng cường truyền thông dân số KHHGĐ, tảo hôn, hôn nhân cận huyết đến các thôn vùng sâu, vùng xa; đẩy mạnh công tác kiểm tra, hậu kiểm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn; tăng cường các biện pháp quản lý thị trường.

Thực hiện hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chú trọng chăm lo đời sống nhân dân; tiếp tục rà soát cấp thẻ BHYT cho các đối tượng; triển khai tuyển sinh mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo chỉ tiêu kế hoạch; triển khai thực hiện kế hoạch điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026.

10. Lao động, việc làm: Tiếp tục nắm chắc tình hình biến động lao động, việc làm trên địa bàn; kịp thời cập nhật, thống kê và báo cáo tình hình lao động đi làm việc trong và ngoài địa phương; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề, đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu thị trường lao động; Phối hợp với các cơ quan chuyên môn và doanh nghiệp tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm, định hướng người lao động tham gia làm việc tại các doanh nghiệp và tham gia xuất khẩu lao động theo đúng quy định pháp luật;

11. Công tác truyền thông, Phát thanh - truyền hình: Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở; tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

12. Cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số và xây dựng chính quyền

- Về công tác cán bộ và quản lý cán bộ, công chức, viên chức: Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ; thực hiện luân chuyển cán bộ; sắp xếp, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng và chuẩn hóa cán bộ công chức, chú trọng công tác đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ hàng năm, trên cơ sở đó thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

- Về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền: Đẩy mạnh triển khai Chương trình cải cách hành chính nhà nước. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh cơ cấu tổ chức, biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, duy trì cơ chế một cửa tại Trung tâm hành chính công nhằm thực hiện nghiêm các quy định trong việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực tại các cơ quan đơn vị, tạo điều kiện cho người dân, tổ chức được tiếp cận thuận lợi trong việc tra cứu, giám sát việc thực hiện các thủ tục hành chính. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

13. Công tác dân tộc, tôn giáo và ổn định dân cư

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là các quy định liên quan đến quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và nghĩa vụ của công dân; qua đó nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong đồng bào các dân tộc thiểu số, các điểm nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung và các tổ chức, cá nhân theo tôn giáo trên địa bàn.

Chủ động nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đồng bào các dân tộc thiểu số và đồng bào theo các tôn giáo; kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, không để hình thành “điểm nóng” liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; thường xuyên theo dõi, kiểm tra hoạt động của các điểm nhóm sinh hoạt tôn giáo trên địa bàn nhằm đảm bảo hoạt động đúng quy định của pháp luật.

Chủ động phối hợp với các lực lượng chức năng triển khai các phương án bảo đảm an ninh trật tự liên quan đến hoạt động tôn giáo; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn các luận điệu xuyên tạc, âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tiếp tục vận động các chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phát huy tinh thần đoàn kết, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước và các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

14. Khoa học và Công nghệ

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp; khuyến khích người dân áp dụng các mô hình sản xuất hiệu quả, các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước; nâng cao hiệu quả sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung của tỉnh; thúc đẩy giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, các nền tảng số phục vụ đời sống.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh triển khai các chương trình, dự án, mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

15. Quốc phòng

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực chỉ huy, trực ban theo quy định; thường xuyên nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền xử lý các tình huống phát sinh, không để bị động, bất ngờ.

Tổ chức huấn luyện lực lượng dân quân năm 2026 theo kế hoạch, bảo đảm đúng nội dung, chương trình, thời gian; chú trọng huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật, điều lệnh đội ngũ và khả năng phối hợp xử lý các tình huống xảy ra trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; rà soát, bổ sung quân số, đăng ký quản lý chặt chẽ theo quy định. Chỉ đạo các lực lượng liên quan tổ chức tuần tra, kiểm soát, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn

xã hội trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, sẵn sàng huy động lực lượng dân quân tham gia hỗ trợ nhân dân khi có thiên tai xảy ra. Quản lý, bảo quản tốt vũ khí, trang bị, vật chất hậu cần – kỹ thuật theo quy định; bảo đảm phục vụ tốt cho nhiệm vụ huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu.

16. An ninh: Chỉ đạo nắm chắc tình hình, duy trì làm tốt công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn, thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án quốc gia về phòng chống tội phạm; chủ động phòng ngừa, đấu tranh kiềm chế, làm giảm các loại tội phạm; đảm bảo an ninh thông tin, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa - tư tưởng và an ninh nông thôn; ngăn chặn có hiệu quả việc di dịch cư tự do, tuyên truyền đạo trái pháp luật; đẩy mạnh công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm, kiềm chế tệ nạn xã hội, đảm bảo an toàn, giảm tai nạn giao thông, tăng cường công tác vận động thu hồi vũ khí, chất nổ, phòng cháy chữa cháy.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026 của UBND xã Sính Phình./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tài chính tỉnh Điện Biên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các ban của HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Biểu